

Lê mẽ ®Çu

Các công trình nghiên cứu cũng như hiện thực cuộc sống đã chứng minh vai trò của con người đối với xã hội, vai trò của gia đình đối với mỗi con người.

Từ ngàn đời nay gia đình luôn là cái nôi hình thành và nuôi dưỡng nhân cách của mỗi con người. Những nhân cách ấy đã góp phần tạo nên bộ mặt của mỗi Quốc gia. Những gia đình tốt đẹp sẽ xây dựng được một xã hội tiến bộ văn minh, một xã hội tiến bộ văn minh là cơ sở để xây dựng một gia đình tốt đẹp. Chính vì vậy, vai trò và vị trí của gia đình ngày càng được quan tâm và đề cao trong xã hội.

Để xây dựng được một gia đình tốt đẹp trước tiên chúng ta phải hiểu gia đình là gì? Gia đình là tập hợp những người gắn bó với nhau do quan hệ hôn nhân, quan hệ huyết thống hoặc quan hệ nuôi dưỡng làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của họ với nhau theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Khởi nguồn của quan hệ gia đình đó chính là quan hệ hôn nhân, là việc kết hôn giữa người nam và người nữ theo những điều kiện mà pháp luật quy định.

Như vậy, chúng ta thấy một cuộc hôn nhân tốt đẹp sẽ là nền tảng để xây dựng một gia đình và một xã hội tốt đẹp.

Xã hội ngày càng thay đổi và phát triển, điều này đã khiến cho các bộ phận đã tạo nên xã hội cũng thay đổi và phát triển không ngừng. Và sự vận động, sự biến đổi của gia đình là điều tất yếu. Bởi gia đình là tế bào của xã hội. Nền kinh tế thị trường trong thời kì mở cửa, hội nhập đã tác động lên mọi mặt, mọi mối quan hệ của xã hội. Trong đó có mối quan hệ giữa con người với nhau. Sự tác động này tạo nên sự phát triển nhưng một mặt cũng gây nên mặt trái đối với các vấn đề trong xã hội.

Mối quan hệ gia đình, hay mối quan hệ vợ chồng, cũng chịu những ảnh hưởng nhất định. Bên cạnh những truyền thống tốt đẹp, trong quan hệ hôn nhân vẫn tồn tại được tôn trọng và phát huy. Thì mặt trái của xã hội đã tạo nên một

thực trạng đáng lo ngại: Đó là vấn đề ly hôn ngày càng trở nên phổ biến và trở thành vấn đề được cả xã hội quan tâm.

Thực trạng đáng lo ngại này cũng đối với quan hệ hôn nhân và gia đình cũng đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ ở Thị xã Hưng Yên. Thị xã Hưng Yên là một miền đất có nhiều chiến tích lịch sử, truyền thống văn hoá tốt đẹp. Các cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các cơ quan pháp luật của Thị xã luôn quan tâm bên cạnh xây dựng và phát triển nền kinh tế là xây dựng và phát triển nền kinh tế xã hội. Số lượng gia đình văn hoá ngày một lớn.

Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực đó thì các vụ án ly hôn vẫn ngày một tăng và phổ biến. Thực trạng này kéo theo những hậu quả mang tính tiêu cực không chỉ về mặt đạo đức mà còn ảnh hưởng đến toàn bộ nền kinh tế xã hội của Thị xã.

Trước thực trạng đáng lo ngại, cũng như tác hại của vấn đề ly hôn đối với xã hội. Người thực hiện chuyên đề này, với các kiến thức được các thầy cô giáo bộ môn Luật hôn nhân và gia đình truyền dạy, cũng như quá trình nghiên cứu của bản thân, muốn đóng góp một phần công sức của mình vào việc hạn chế, khắc phục tình trạng ly hôn. Để Thị xã Hưng Yên ngày một phát triển mạnh mẽ, xứng đáng hơn nữa với truyền thống tốt đẹp của quê hương. Giữ vững và phát triển bản sắc văn hoá để góp phần vào công cuộc phát triển chung của đất nước.

Chuyên đề thực tập: “ ***Thực trạng ly hôn và một số giải pháp nhằm hạn chế ly hôn ở địa phương***” được hoàn thành với sự giúp đỡ, đóng góp nhiệt tình của tất cả các bác, các chú, các anh chị cán bộ. công nhân viên chức Toà án nhân dân Thị xã Hưng Yên, và các ban ngành hữu quan khác.

Trong quá trình thực tập và nghiên cứu ở địa phương mình do kinh nghiệm còn hạn chế trong việc tìm hiểu, thu thập và đánh giá thông tin một cách hệ thống và khoa học còn nhiều hạn chế nên đề tài của em còn có những thiếu sót là không thể tránh khỏi. Vì vậy, em rất mong nhận được sự sửa chữa, đóng góp, bổ sung từ phía các thầy cô giáo cũng như các bạn sinh viên, để em có một nhận thức đầy đủ hơn về vấn đề này, để từ đó áp dụng vào thực tiễn có hiệu quả hơn.

Em xin chân thành cảm ơn !

Sinh viên thực tập

B. NỘI DUNG

I. NHỮNG LÝ LUẬN CHUNG VỀ LY HÔN

Quá trình hội nhập đã thúc đẩy nền kinh tế – chính trị – xã hội phát triển một cách mạnh mẽ. Mọi mối quan hệ trong xã hội cũng có sự vận động thay đổi theo xu thế của nó. Gia đình là tế bào của xã hội nên cũng không nằm ngoài quy luật đó. Xã hội phát triển, đời sống nâng cao cùng với sự du nhập những tư tưởng cách sống mới làm cho mỗi người có một trình độ hiểu biết khác nhau, từ đó cách nhìn nhận, suy nghĩ các vấn đề khác nhau. Chính từ những quan điểm khác nhau đó, nên thường xảy ra các mâu thuẫn đối kháng. Nhất là trong vấn đề hôn nhân nên việc tan vỡ gia đình là rất phổ biến.

Những năm gần đây, số lượng án hôn nhân và gia đình ngày một gia tăng với nhiều những mâu thuẫn khác nhau đã gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, dẫn đến thực trạng suy giảm về đạo đức, lối sống, bạo lực trong gia đình ngày càng trở nên phổ biến. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta cũng hết sức quan tâm đến vấn đề đạo đức, lối sống, nhân cách của mỗi cá nhân trong toàn xã hội. Nhà nước đã ban hành những quy phạm pháp luật nhằm bảo vệ quyền và lợi ích của mỗi con người trong xã hội, tạo nên sự công bằng và bình đẳng trong mọi lĩnh vực.

Nam nữ được quyền tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, được pháp luật cho phép và bảo hộ nếu không ai vi phạm điều mà pháp luật cấm. Khi kết hôn có nghĩa là hai cá nhân khác giới với luồng tư tưởng không đồng nhất kết hợp lại nhằm xây dựng một gia đình mới. Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, quý trọng lẫn nhau cùng xây dựng một gia đình ấm no và hạnh phúc. Nhưng khi ý thức xây dựng cuộc sống chung không còn nữa cũng đồng nghĩa với việc những mâu thuẫn xuất hiện và cuộc sống chung không thể tiếp tục.

Pháp luật luôn bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mỗi con người. Pháp luật sẽ giải phóng hai vợ chồng khỏi cuộc sống chung, để mỗi bên xây dựng cuộc sống mới qua hình thức ly hôn.

Ly hôn theo khoản 8 Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 quy định thì: “Ly hôn là chấm dứt quan hệ hôn nhân do Toà án công nhận hoặc quyết định theo yêu cầu của vợ hoặc chồng hoặc cả hai vợ chồng”.

Như vậy, ly hôn là việc chấm dứt quan hệ vợ chồng trước pháp luật, do một trong hai bên yêu cầu, hoặc cả hai và được quyết định bởi một bản án hoặc quyết định công nhận của Toà án. Ly hôn có hai trường hợp cụ thể:

+ Một là: Thuận tình ly hôn tại Điều 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 quy định: “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn mà hoà giải tại Toà án không thành nếu xét thấy hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con thì Toà công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận về tài sản và con cái trên cơ sở bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của vợ và con. Nếu không thoả thuận được hoặc tuy có thoả thuận nhưng không đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Toà án quyết định.

+ Hai là: Ly hôn theo yêu cầu của mỗi bên được quy định tại Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000: “ Khi một bên vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hoà giả tại Toà án không thành thì Tòa án xem xét việc giải quyết việc ly hôn”.

Ly hôn là chấm dứt hôn nhân, là kết quả của hành vi có ý chí của vợ chồng và việc chấm dứt hôn nhân giữa hai vợ chồng phải được Toà án có thẩm quyền quyết định hoặc công nhận thì mới có giá trị pháp lý.

Tuy nhiên trên thực tế vẫn có nhiều cặp vợ chồng chưa ly hôn mà vẫn đi xây dựng gia đình mới, điều này là trái pháp luật hôn nhân và gia đình và cũng gây rất nhiều khó khăn trong việc giải quyết quyền và nghĩa vụ của vợ và chồng.

Việc xử cho vợ được ly hôn Toà án căn cứ vào những điều kiện đã được pháp luật quy định. Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 quy định: “ Toà án xem xét yêu cầu ly hôn nếu xét thấy ình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được thì Toà án giải quyết cho ly hôn”.

Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Toà án tuyên bố mất tích thì Toà án giải quyết cho ly hôn.

Như vậy thì khi vợ hoặc chồng hoặc cả hai vợ chồng có yêu cầu ly hôn thì Toà án nhân dân tiến hành xác minh, hoà giải nhằm đoàn tụ gia đình. Nếu hoà giải không thành thì toà án mới tiến hành xử ly hôn. Và chỉ cho ly hôn nếu xét thấy tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài không có nghĩa đơn thuần là tình yêu không còn nữa mà muốn nói đến một thực trạng trong gia đình khi mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên sâu sắc đến mức không thể hàn gắn được nữa. Tình trạng đó làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của gia đình và ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng giáo dục con cái.

Như vậy, trong quá trình xây dựng gia đình xuất hiện mâu thuẫn tư nhiều lý do khác nhau, làm cho mục đích hôn nhân không đạt được thì ly hôn là một giải pháp tích cực nhằm giải pháp tích cực để giải phóng vợ và chồng để mỗi bên tự đi tìm và xây dựng cho mình hạnh phúc mới. Thông qua đó, đảm bảo được quyền tự do, bình đẳng và đảm bảo quyền và lợi ích của vợ chồng theo quy định của pháp luật hiện hành.

I. THỰC TRẠNG LY HÔN Ở ĐỊA PHƯƠNG

Hoà chung với nhịp phát triển của toàn xã hội cũng như của đất nước. Những năm gần đây, Thị xã Hưng Yên đã đạt được những thành tựu to lớn về phát triển kinh tế – xã hội, đời sống nhân dân và nền dân trí ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, Thị xã Hưng Yên cũng phải chịu những ảnh hưởng bởi mặt trái của xã hội trong mọi lĩnh vực. Lĩnh vực hôn nhân và gia đình cũng phải chịu những sức ép hết sức nặng nề. Tình trạng ly hôn trên Thị xã ngày càng diễn biến phức tạp và diễn ra hết sức gay gắt.

Theo Báo cáo tổng kết của ngành Toà án của Toà án Thị xã Hưng Yên, cũng như những số liệu thu thập được từ các cơ quan, tổ chức xã hội khác đã cho thấy, số lượng các vụ ly hôn ngày càng gia tăng. Và diễn ra ở mọi lứa tuổi, mọi hoàn cảnh với nhiều lý do khác nhau. Các vụ án hôn nhân và gia đình vẫn

chiếm một tỷ lệ lớn trong số các loại án mà Toà án nhân dân Thị xã Hưng Yên phải giải quyết.

Dưới đây là thực trạng ly hôn của Thị xã Hưng Yên trong những năm gần đây. Năm 2004 tổng số án thụ lý được 187 vụ trong đó:

- + Án hôn nhân và gia đình: 69 vụ
- + Đã xét xử: 13 vụ
- + Công nhận sự thoả thuận: 27 vụ
- + Tạm đình chỉ: 1 vụ
- + Đình chỉ: 19 vụ
- + Di lý sang năm sau: 9 vụ

Năm 2005 tổng số án thụ lý được 202 vụ trong đó:

- + án hôn nhân và gia đình là: 78 vụ
- + Đã xét xử: 24 vụ
- + Công nhận sự thoả thuận: 32 vụ
- + Tạm đình chỉ: 01 vụ
- + Đình chỉ: 23 vụ
- + Hoà giải thành: 01 vụ
- + Di lý sang năm sau: 03 vụ

Năm 2006 tổng số án thụ lý được: 232 vụ trong đó:

- + án hôn nhân và gia đình là: 80 vụ
- + Đã xét xử: 24 vụ
- + Công nhận sự thoả thuận: 32 vụ
- + Tạm đình chỉ: 01 vụ
- + Đình chỉ: 19 vụ
- + Hoà giải thành: 01 vụ
- + Di lý sang năm sau: 03 vụ.

II. NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN THỰC TRẠNG LY HÔN

Trong những năm gần đây, số lượng vụ án ly hôn trên địa bàn Thị xã Hưng Yên có biến động không lớn nhưng vẫn chiếm số lượng lớn, tỷ lệ cao. Để dẫn

đến thực trạng này có rất nhiều vấn đề. Nhưng chúng ta có thể thấy những thực trạng sau đây:

Thứ nhất: Mâu thuẫn gia đình do đánh đập, ngược đãi.

Đời sống của người dân Thị xã Hưng Yên đang ngày một phát triển. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển nền kinh tế của Thị xã chủ yếu vẫn là nền kinh tế nông nghiệp. Đặc điểm này đã dẫn đến tình trạng trình độ nhận thức còn nhiều hạn chế. Và cũng chính do nhu cầu lao động nên việc các đôi trai gái xây dựng gia đình khi còn rất trẻ là điều đương nhiên. Với độ tuổi còn trẻ như vậy các cặp vợ chồng này đã không có những suy nghĩ chín chắn và cũng chưa có một nền kinh tế căn bản từ lẽ đó mâu thuẫn vợ chồng phát sinh là tất yếu.

Những mâu thuẫn này ngày càng trở nên trầm trọng hơn khi người chồng chọn giải pháp đánh đập, ngược đãi vợ con.

Việc đánh đập, ngược đãi vợ con còn do người chồng sa đà vào các tệ nạn xã hội, cờ bạc rượu chè, nghiện hút. Khi bị vợ con lên án, phản đối những hành động sai trái của mình từ phía vợ con thì người chồng đã quay lại đánh đập vợ con.

Thống kê cho thấy trên thực tế có đến 85% các cuộc ly hôn vì nguyên nhân này là do người vợ làm đơn ly hôn vì họ không thể tiếp tục chung sống và chịu sự hành hạ của chồng.

Quá trình xét hỏi diễn ra ở Tòa án cho thấy đa số các ông chồng đánh đập và ngược đãi vợ con trong tình trạng say rượu. Và được hỏi vì sao hay say rượu thì họ trả lời: Do vui chơi với bạn bè, cũng có một số người chán nản do nợ nần, làm ăn thua lỗ hay một số người bài bạc tiêu tán hết gia sản. Và những ức chế về tình cảm đã khiến cho họ ngược đãi vợ con khi vợ con phản đối.

Ly hôn do nguyên nhân ngược đãi và đánh đập vợ con chiếm tỷ lệ không lớn lắm, khoảng 15% số vụ án ly hôn trong các năm 2004 – 2005 – 2006.

Ví dụ: Anh Nguyễn Tiên Tới kết hôn với chị Dương Thị Liễu vào ngày 06/10/1997 tại UBND phường Hồng Châu. Hai người chung sống với nhau được một cháu trai, lúc đầu kinh tế gia đình khá giả, nhưng về sau buôn bán khó khăn, sau nhiều lần lỗ mất đi cơ nghiệp anh Tới đã lao vào rượu chè và về nhà

đánh đập vợ và gia đình. Và chính quyền địa phương đã tiến hành hoà giải nhiều lần. Nhưng anh Tới vẫn chứng nào tật ấy. Chị Liên đã không thể chịu nổi cuộc sống chung với anh nên đã gửi đơn ra Toà án nhân dân Thị xã Hưng Yên yêu cầu giải quyết ly hôn cho anh chị.

Thứ hai: Mâu thuẫn do tính tình không hợp. Đây là mâu thuẫn mang tính chất không rõ ràng. ở Thị xã Hưng Yên các cặp vợ chồng kết hôn ở độ tuổi rất trẻ cũng chiếm một tỷ lệ tương đối. Xuất phát từ thực trạng này dẫn đến quá trình tìm hiểu giữa vợ và chồng là ngắn ngủi. Hơn nữa nhận thức của các cặp vợ chồng về xây dựng cuộc sống chung, xây dựng gia đình hạnh phúc còn rất mơ hồ, thiếu chín chắn. Chính vì vậy trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn này nếu không được sự can thiệp của hai bên gia đình cũng như các cấp chính quyền đoàn thể thì sẽ dẫn tới trở nên trầm trọng và giải pháp cuối cùng là yêu cầu Toà án giải quyết co ly hôn để chấm dứt tình trạng trên.

Ví dụ: Theo Bản án số 18/ST – DS ngày 02/02/2005 của Toà án nhân dân Thị xã Hưng Yên giữa nguyên đơn là anh Nguyễn Hải Thành – sinh năm 1972, trú quán tại đường Triệu Quang Phục – Phường Hiến Nam và bị đơn là chị Nguyễn Hồng Ngân – Sinh năm 1975 trú tại Đường Tô Hiệu – Phường Hiến Nam.

Theo như anh Thành trình bày: anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng kí kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, tính tình không hợp nên xảy ra mâu thuẫn, anh chị bất đồng quan điểm về nghề nghiệp mỗi người là khác nhau. Chị Ngân thường hay ghen tuông vô cớ, phương pháp nuôi dạy con của mỗi người cũng khác nhau – Vợ chồng đã sống ly thân 2 năm không ai phụ thuộc vào ai. Anh chị yêu cầu tào án giả quyết cho ly hôn để giải phóng cho nhau. Xét thấy đời sống chung đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được Toà án đã giải quyết cho ly hôn.

Thứ ba: Do còn tồn tại một số quan điểm phong tục tập quán lạc hậu.

Nguyên nhân này dẫn tới một tỷ lệ nhỏ trong việc dẫn tới ly hôn. Tuy nhiên, ở một số xã mới sát nhập trực thuộc Thị xã Hưng Yên đời sống nhân dân vẫn còn rất khó khăn và quan niệm lạc hậu, phong tục lạc hậu vẫn còn. Việc sinh

con giá một bề và lấy nhau vài năm mà không sinh nở, khiến người chồng thường chửi mắng vợ và phát sinh mâu thuẫn trong gia đình. Thêm đó gia đình nhà chồng ủng hộ con trai mình. Người vợ không chịu nổi gửi đơn ra toà yêu cầu giải quyết cho ly hôn. Và cũng có khi người chồng gửi đơn yêu cầu toà giải quyết cho ly hôn để lấy vợ mới hòng kiếm đứa con trai nối dõi tông đường.

Ví dụ: Vụ án ly hôn giữa bị đơn là anh Nguyễn Văn Sỹ và nguyên đơn là chị Vũ Thị Nga đều trú tại thôn An Chiêu II – xã Liên Phương – Thị xã Hưng Yên. Sau bốn lần sinh nở chị đều sinh con gái. Anh Sỹ chán nản lao vào rượu chè, cờ bạc, không có tu chí làm ăn, thường hay đuổi chị ra khỏi nhà. Mâu thuẫn giữa anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Toà án đã giải quyết cho anh chị ly hôn.

Thứ tư: Mâu thuẫn mẹ chồng, nàng dâu.

Đây không phải là mâu thuẫn chủ yếu dẫn đến việc ly hôn. Tuy nhiên cũng không phải là không có. Đặc biệt đối với mẹ chồng ở vùng nông thôn hoặc đã cao tuổi họ chưa thích nghi được với nhịp sống mới, với sự phát triển của xã hội, vẫn luôn đánh giá nhìn nhận con dâu với một con mắt của thời đại cũ. Vẫn lấy những chuẩn mực của thời đại mình áp đặt cho con dâu. Và họ thường là những người hết sức bảo thủ. Mặt khác nhiều thanh niên thời đại mới hiện đại hoá quá mức coi nhẹ việc lễ nghĩa trong gia đình. Chính những quan điểm trái ngược nhau đã khiến cho mẹ chồng và nàng dâu vẫn luôn tồn tại. Sự ảnh hưởng của phong tục tập quán cũng như lối sống cũ của một số mẹ chồng hành hạ con dâu. Có nhiều trường hợp cán bộ chính quyền xã và đại diện các tổ chức đoàn thể đến can thiệp họ còn cho rằng đó là quyền của họ. Hay trường hợp con dâu sinh toàn con gái mẹ chồng cũng tác động rất lớn đến sự tan vỡ của hai vợ chồng.

Nhiều mẹ chồng không những không thông cảm cho con dâu trong lúc mang thai mà còn lấy đó là cái cớ để mắng mỏ, dè bủ con dâu trong những lúc mệt mỏi, sức khoẻ yếu.

Khi những mâu thuẫn giữa mẹ chồng và nàng dâu xảy ra. Đối với những người chồng có tư tưởng, lập trường, bản lĩnh không vững vàng thường hay quy kết trách nhiệm cho vợ và đối xử tệ hại đối với vợ. Điều này dẫn đến một cuộc

ly hôn là khó tránh khỏi. Và thực tế đã chứng minh qua hồ sơ những vụ án ly hôn.

Thứ năm: Do ảnh hưởng của vấn đề kinh tế.

Không chỉ có những gia đình có kinh tế khó khăn mới phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc ly hôn. Mà ngay cả những gia đình có kinh tế khá giả cũng xuất hiện mâu thuẫn gia đình dẫn đến tình trạng ly hôn.

Mâu thuẫn xuất hiện trong các gia đình khó khăn xảy ra thường xuyên hơn. Thị xã Hưng Yên có rất nhiều gia đình hoạt động buôn bán. Chính vì vậy, hiện tượng mua bán nợ nần dẫn đến việc ly hôn còn diễn ra rất phổ biến.

Quá trình xây dựng lại Thị xã đã khiến cho một số gia đình giàu lên nhanh chóng do họ nhận được tiền đền bù giải tỏa nằm trên những vùng quy hoạch. Sự giàu nên nhanh chóng này đã khiến cho họ ăn chơi quá đà, không còn ý thức xây dựng gia đình và đã dẫn đến tình trạng vợ chồng đưa nhau ra Tòa án ly hôn.

Ví dụ: Trường hợp anh Vũ Mạnh Duy và chị Đào Ngọc Thanh đăng kí kết hôn vào ngày 15/5/2005 tại Ủy ban nhân dân phường Lam Sơn. Do có diện tích đất nằm trên vùng quy hoạch, giải tỏa nên anh Huy được đền bù 200 triệu đồng. Thay vào việc sử dụng số tiền đó vào việc phát triển kinh tế gia đình anh lại mang đi bài bạc, rượu chè. Khi chị Thanh phản đối hành động của anh liền bị anh đánh đập nhiều lần và chị đã không chịu nổi đành gửi đơn ra tòa yêu cầu cho chị giải quyết ly hôn và chia tài sản để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

Nhìn chung, mâu thuẫn dẫn đến ly hôn xuất phát từ vấn đề kinh tế ở Thị xã Hưng Yên là khá lớn khoảng 30% các vụ án ly hôn.

Thứ sáu: Ly hôn do một bên vợ hoặc chồng ngoại tình.

Đây cũng chính là một nguyên nhân dẫn đến số lượng các gia đình tan vỡ, phải giải quyết bằng con đường ly hôn khá lớn trên địa bàn Thị xã. Chiếm khoảng 20% trong tổng số vụ ly hôn, trong 3 năm 2004 – 2005 – 2006.

Ví dụ: Theo bản án số 20/ DS – ST ngày 16/5/2005 của Tòa án nhân dân Thị xã Hưng Yên, giữa nguyên đơn là chị Dương Thị Tuyết – thường trú tại

đường Trung Trắc – phường Quang Trung và bị đơn là anh Nguyễn Ngọc – cùng trú tại đường Trung Trắc – phường Quang Trung.

Anh Bảo và chị Tuyết tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào năm 1989 tại Ủy ban nhân dân xã Song Mai, huyện Kim Động. Sau nhiều năm chung sống anh chị vẫn không có con. Chị Tuyết đã hết sức chạy chữa nhưng không có kết quả. Trong thời gian đó thì anh Bảo lại quan hệ ngoại tình với chị Ngọc là giáo viên ở trường Duy Tiên – Hà Nam. Biết được sự việc chị Tuyết đã nhiều lần khuyên giải anh chấm dứt quan hệ đó và mong anh quay trở về đoàn tụ gia đình nhưng anh không nghe. Chị đành phải gửi đơn ra tòa yêu cầu giải quyết cho chị ly hôn anh.

Thứ bảy: Do mắc vào các tệ nạn xã hội.

Với sự phát triển mạnh mẽ của xã hội thì tình hình các tệ nạn xã hội cũng ngày một gia tăng. ở địa bàn Thị xã Hưng Yên số vụ ly hôn do chồng mắc vào các tệ nạn xã hội chiếm một tỷ lệ khá lớn khoảng 15% tổng số vụ án ly hôn.

Các loại tệ nạn xã hội ngày càng một gia tăng, nhưng dẫn đến sự tan vỡ của các gia đình chủ yếu là do sử dụng chất ma túy. Nhiều người chồng do thiếu cảnh giác và thiếu bản lĩnh đã sa đà vào các con đường nghiện ngập sử dụng chất ma túy dẫn đến hành động làm tiêu tán tài sản, đánh đập ngược đãi vợ con và việc dẫn đến một cuộc ly hôn là điều không thể tránh khỏi.

Ví dụ: Trường hợp anh Đặng Ngọc Dũng và chị Bùi Thị Hân, kết hôn ngày 21/11/2000 tại Ủy ban nhân dân phường Minh Khai. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc và có một con trai. Nhưng do làm nghề lái xe khách, đi lại nhiều nơi anh đã mắc nghiện ma túy, dẫn đến bỏ bê công việc, sử dụng tài sản của gia đình vào việc hút chích. Chị Hân đã nhiều lần khuyên giải và tạo điều kiện cho anh trở lại cùng sống cùng gia đình. Nhưng anh vẫn chứng nào tật ấy, cuối cùng chị đã làm đơn ra tòa yêu cầu giải quyết ly hôn cho anh chị.

Ngoài ra còn một số nguyên nhân khác tuy không phổ biến nhưng nó cũng dẫn đến sự đổ vỡ của gia đình như cưỡng hôn, có vợ lẽ, do địa vị, tuổi tác, hay một bên bị bệnh tật không có con hoặc một bên bị mất tích hay xa cách lâu năm, một bên cải tạo hay can án.

Những vấn đề trên là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hiện tượng ly hôn ở Thị xã Hưng Yên. Từ những nguyên nhân ấy, đặt ra một câu hỏi lớn cho mỗi chúng ta. Chúng ta phải làm gì và có giải pháp nào để thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của Thị xã Hưng Yên một cách toàn diện hơn nữa.

IV. Một số giải pháp nhằm hạn chế ly hôn

Vì sự nghiệp 10 năm trồng cây, vì sự nghiệp trăm năm trồng người, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói như vậy. Để phát triển được thể lực, trí lực và nhân cách của mỗi con người. Chúng ta phải xây dựng từ trong gia đình. Thực trạng ly hôn đã ảnh hưởng rất xấu đến quá trình phát triển đó. Đặc biệt Thị xã Hưng Yên đang trong quá trình đề hướng tới một thành phố giàu đẹp thì con người, nguồn nhân lực và trí lực là rất quan trọng.

Qua quá trình nghiên cứu, theo dõi nguyên nhân và thực trạng ly hôn ở Thị xã Hưng Yên chúng ta phải thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

1. Giải pháp kinh tế, chính trị, xã hội.

Tìm những giải pháp đúng hướng trong việc phát triển kinh tế hộ gia đình cũng như định hướng chiến lược phát triển nền kinh tế một cách đúng đắn. Để từ đó hộ gia đình có một nền kinh tế mạnh phát triển bền vững ổn định. Thực tế cho thấy, một nền kinh tế tốt có tính chất phát triển bền vững ổn định sẽ khiến cho mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình trở nên tốt đẹp hơn. Những mâu thuẫn xuất phát từ lý do túng bấn, khó khăn về kinh tế không còn xuất hiện trong các gia đình nữa. Và đương nhiên các vụ án xuất phát từ lý do kinh tế cũng đã không còn nữa.

Nền kinh tế chính trị xã hội tác động rất lớn đến sự phát triển của xã hội nói chung cũng như gia đình nói riêng. Xã hội càng tiến bộ văn minh thì con người càng có ý thức trong thiết lập và củng cố mối quan hệ của mình. Đẩy lùi những mâu thuẫn xuất hiện trong gia đình chính là hạn chế rủi ro của các vụ ly hôn. Một gia đình giàu mạnh, ấm no hạnh phúc thì không lý gì dẫn đến tình trạng ly hôn.

Mối quan hệ giữa gia đình và xã hội thể hiện mối liên hệ hài hoà, gắn bó giữa mặt riêng tư và mặt xã hội trong quan hệ hôn nhân. Lợi ích của quan hệ xã hội trong quan hệ hôn nhân thể hiện sự tồn tại bền vững của mỗi cặp vợ chồng. Không chỉ vợ chồng, con cái mà cả Nhà nước và xã hội đều quan tâm đến việc xây dựng và củng cố quan hệ hôn nhân, làm sao cho hôn nhân bền vững, hoà thuận, hạnh phúc.

Vì vậy, để khắc phục hạn chế thực trạng ly hôn ở Thị xã Hưng Yên chúng ta phải thực hiện các giải pháp này.

2. *Giải pháp giáo dục pháp luật, giáo dục ý thức đạo đức.*

- Việc hiểu biết pháp luật và có ý thức đạo đức tốt là vấn đề hết sức quan trọng đối với sự tồn tại của mỗi con người. Nó giúp con người trở nên có ích hơn đối với xã hội cũng như trong việc xây dựng gia đình. Chúng ta phải tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật đến đời sống nhân dân. Điều này góp phần nâng cao nhận thức của người dân, để từ đó sống và làm việc theo đúng chủ trương chính sách Nhà nước mà pháp luật đã quy định.

- Tích cực tuyên truyền, tạo điều kiện phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, để cùng nhau xây dựng một nền văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc. Cùng với đó là giáo dục nhân dân từ bỏ những hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Việc tuyên truyền cũng phải được thực hiện hết sức thận trọng làm cho nhân dân hiểu và có niềm tin vào pháp luật và nhà nước.

- Đối với các cơ quan Nhà nước có hoạt động liên quan trực tiếp đến lĩnh vực này như ban tư pháp phường, xã. Cần phải có trách nhiệm hơn nữa đối với lĩnh vực chuyên môn của mình, trong việc đăng ký giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cho các đối tượng phải đủ điều kiện, cũng như trong việc giải thích các quy định của pháp luật cho quần chúng nhân dân để từ đó họ thực hiện đúng pháp luật và tránh những hậu quả đáng tiếc xảy ra.

Việc kết hôn đúng độ tuổi mà pháp luật quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân phát triển lành mạnh độ tuổi trưởng thành. Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự đảm bảo sau khi kết hôn vợ chồng đều là những người đã trưởng thành, hoàn thiện về thể chất và tinh thần. Điều đó sẽ giúp họ có những suy nghĩ

hoạt động chính chắn hơn trong cuộc sống, có ý thức trách nhiệm hơn trong việc cùng góp sức xây dựng mái ấm gia đình.

Có thể thấy vai trò rất lớn của các cán bộ làm công tác tư pháp đối với việc hình thành tư tưởng về hôn nhân và gia đình trong mỗi cặp vợ chồng khi họ đăng kí kết hôn.

Vì vậy, bồi dưỡng những kiến thức pháp luật cũng như xã hội là hết sức cần thiết, việc này sẽ mang ý nghĩa tuyên truyền pháp luật cho người dân một cách gián tiếp. Kiến thức pháp luật sâu rộng, kiến thức pháp luật tốt sẽ giúp những cán bộ tư pháp hạn chế sự đổ vỡ của các gia đình khi tham gia hoà giải trong các gia đình xuất hiện mâu thuẫn.

Các Uỷ ban cũng như các cơ quan chuyên môn phải tuyên truyền những kiến thức gia đình phổ biến, như độ tuổi sinh đẻ, giải thích ý nghĩa của những giá trị mà mình tuyên truyền.

Khuyến khích các cặp vợ chồng kết hôn và sinh con ở độ tuổi phù hợp, khi nam trên 25 tuổi, nữ trên 22 tuổi vì ở độ tuổi này họ có sự vững vàng về tư tưởng và tư duy cũng như sự ổn định về kinh tế. Sự tích luỹ về kinh tế là rất quan trọng đối với sự phát triển của gia đình và công việc nuôi dạy con cái. Nó sẽ giúp các cặp vợ chồng vượt qua khó khăn trong cuộc sống và hạn chế những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống gia đình. Sự thoải mái về mặt tư tưởng có tác dụng rất lớn trong việc xây dựng một gia đình ấm no hạnh phúc.

Các tổ chức đoàn thể như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ cũng phải phát huy hết vai trò của mình trong việc xây dựng một lối sống sinh hoạt lành mạnh, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giáo dục tích cực trong tầng lớp thanh niên. Cũng như giúp đỡ họ trong quá trình sản xuất làm kinh tế, góp phần vào sự phát triển của xã hội và nâng cao dân trí. Những vấn đề trên cũng là nền tảng để xây dựng một gia đình tốt đẹp.

V. Một số vấn đề tồn tại ở địa phương.

Trong những năm qua nền kinh tế Thị xã Hưng Yên đạt những tiến bộ vượt bậc, tình hình chính trị xã hội phát triển ổn định. Đó là thành tựu do sự nỗ lực cố gắng của các toàn thể các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể cũng như

toàn bộ nhân dân trên địa bàn thị xã. Để đạt được những thành tích đó có sự đóng góp không nhỏ của các cơ quan thực thi pháp luật và cơ quan bảo vệ pháp luật. Sự tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật cũng như sự tập trung nhanh chóng trong việc giải quyết các vụ án khẩn trương đúng pháp luật đã tạo điều kiện cho nền kinh tế xã hội của Thị xã phát triển ổn định bền vững.

Tuy nhiên bên cạnh những thành tích đó thì cũng vẫn còn những vấn đề tồn tại, khí khản nhất định, ảnh hưởng tới tất cả các lĩnh vực trong đó có vấn đề hôn nhân và gia đình.

Bên cạnh những thành tựu đạt được nền kinh tế của Thị xã vẫn còn nhiều khó khăn ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân.

Trong quá trình giải quyết các vụ án ly hôn thì việc chia tài sản còn gặp rất nhiều khó khăn đặc biệt là phân chia quyền sử dụng đất. Vấn đề này một mặt do quá trình phân chia đất của chính quyền còn nhiều lỏng lẻo và có hững sai phạm nhất định dẫn đến xác định nguồn gốc đất gặp nhiều khó khăn. Mặt khác cũng có lỗi của các đương sự. Việc chuyển quyền sử dụng đất không được thể hiện rõ ràng bằng văn bản thông qua các phường xã, chính vì vậy khi phát sinh tranh chấp, việc bảo vệ quyền lợi của các đương sự là rất khó.

Những khó khăn về kinh tế cũng ảnh hưởng không nhỏ đến vấn đề cấp dưỡng đền bù khoản chênh lệch trong phân chia tài sản giữa vợ và chồng khi ly hôn. Từ đó, dẫn đến quyền lợi của phụ nữ và trẻ em không được bảo vệ một cách thoả đáng. Nhiều trường hợp người vợ khi ly hôn nhận nuôi con và không yêu cầu người chồng thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Vì xét trên thực tế người chồng mặc nghiện ngập, lại không nghề nghiệp nên không có khả năng thực hiện nghĩa vụ này.

Đó là trường hợp của Chị Chu Thị Cúc và anh Vũ Mạnh Chiến. Anh chị kết hôn vào ngày 18/2/1999 tại Ủy ban nhân dân xã Bảo Khê. Quá trình chung sống có họ có hai con chung nhưng đến năm 2004 anh bắt đầu lao vào con đường nghiện ngập. Biết anh không từ bỏ được chị đã quyết tâm gửi đơn ra toà án yêu cầu giải quyết ly hôn anh và chị cũng không yêu cầu anh thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng vì hiện nay anh không có thu nhập gì.

Thực hiện chủ trương chính sách của Nhà nước trong những năm gần đây trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác pháp luật của Thị xã Hưng Yên đã được nâng lên rõ rệt và thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật rộng rãi đầy hiệu quả. Tuy nhiên do tính chất ngày càng phức tạp của các quan hệ xã hội cũng như sự sát nhập của một số xã vào Thị xã đã khiến cho đội ngũ này còn mỏng so với nhu cầu của quần chúng nhân dân.

Với số lượng người mắc các tệ nạn xã hội ngày càng lớn, cũng như tình trạng thi học sớm và thiếu công ăn việc làm đã ảnh hưởng rất lớn đến các gia đình thị xã gây nhiều khó khăn cho việc thực hiện chính sách pháp luật. Những hoàn cảnh trên đã tác động đến việc kết hôn của các cặp vợ chồng khi ở độ tuổi còn rất trẻ. Nhận thức của họ về xã hội còn rất thiếu kinh nghiệm dẫn đến tình trạng sự tan vỡ của gia đình.

Trên đây là những vấn đề còn tồn tại gây ảnh hưởng đến sự phát triển của Thị xã Hưng Yên cũng là mối đe dọa cho sự bền vững của các gia đình và làm cho thực trạng ly hôn ngày càng gia tăng. Rất mong được sự quan tâm của các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể cũng như toàn thể nhân dân đã từng bước khắc phục những tồn tại trên.

VI. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ QUA THỜI GIAN THỰC TẬP.

Được sự giới thiệu của trường Đại học Luật Hà Nội, được sự chỉ bảo tận tình của toàn thể cán bộ Tòa án nhân dân Thị xã Hưng Yên. Trong thời gian qua em đã tìm hiểu được lý luận đến thực tiễn của công việc thực hiện pháp luật và em thấy còn một số bất cập trong việc thực hiện pháp luật như sau:

- Vấn đề cấp dưỡng: Pháp luật quy định đối với các trường hợp khi ly hôn, nếu con chưa đến tuổi trưởng thành hoặc đến tuổi trưởng thành mà không có khả năng lao động thì bên không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung. Nhưng trên thực tế có nhiều vụ án ly hôn, người mẹ nhận nuôi con và người cha có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trên thực tế từ nhiều lý do khác nhau, người cha không thể thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng của mình hoặc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng không đầy đủ. Những

trường hợp này người vợ mong muốn giải thoát về mặt tình cảm, nên họ không quyết liệt yêu cầu người chồng thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể cả khi chính họ cũng gặp khó khăn. Do đó ý nghĩa của quy định pháp luật cũng chưa được thực hiện, quyền lợi của phụ nữ và trẻ em cũng chưa được đảm bảo. Do vậy, thiết nghĩ Nhà nước phải có những quy định cụ thể hơn giao cho các đơn vị cơ sở giám sát việc thực thi quyết định của Toà án và sẵn sàng áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành nếu như không thực hiện. Có như vậy thì quyền lợi của các đương sự mới được đảm bảo, các quy định của pháp luật mới có giá trị trên thực tiễn.

- Vấn đề tranh chấp tài sản: Trong quá trình giải quyết các vụ án ly hôn, tài sản tranh chấp thường là hai bên không thể thoả thuận được và thời gian giải quyết vụ án thường phải kéo dài hơn. Do Toà án còn phải thành lập hội đồng định giá tài sản và tiến hành định giá khối tài sản trên. Việc này sẽ khiến cho Toà án bị động trong quá trình giải quyết các vụ án do phải phụ thuộc vào các cơ quan khác. Chính vì vậy nên có những quy định phù hợp hơn để Toà án có thể tự mình giải quyết công việc một cách nhanh chóng hiệu quả hơn như giảm được chi phí cho các đương sự.

- Vấn đề áp dụng quyền nuôi con sau khi ly hôn: Theo khoản 2 - Điều 92 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 quy định: “Vợ chồng thoả thuận về việc người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; nếu không thoả thuận được thì Toà án giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, nếu con từ đủ 9 tuổi trở lên thì phải căn cứ vào nguyện vọng của con”. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết ly hôn theo trình tự sơ thẩm Toà án chỉ dựa vào sự thoả thuận của vợ chồng mà không xem xét đến nguyện vọng của con. Điều này đã vi phạm quyền lợi của con chưa thành niên. Vì vậy các cơ quan giám sát hoạt động xét xử cũng như các cơ quan ban hành khác cũng phải quan tâm hơn nữa đến vấn đề này để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em đã được pháp luật ghi nhận.

MỤC LỤC

A. LỜI MỞ ĐẦU

B. NỘI DUNG

I. **Nhận thức về ly hôn**

II. **Thực trạng ly hôn ở địa phương**

III. **Nguyên nhân dẫn đến thực trạng ly hôn**

IV. **Một số giải pháp nhằm hạn chế ly hôn**

1. *Giải pháp kinh tế, chính trị xã hội*

2. *Giải pháp giáo dục pháp luật, giáo dục ý thức đạo đức*

V. **Một số vấn đề tồn tại ở địa phương.**

VI. Một số kiến nghị trong thời gian thực tập.

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo tổng kết ngành Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên.
2. Bộ Luật dân sự 2005
3. Bình luận Khoa học Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam - TS Nguyễn Ngọc Điện Tập I, II - NXB Trẻ 2001
4. Giáo trình Luật Hôn nhân và gia đình – Trường Đại học Luật Hà Nội.
5. Hồ sơ các vụ án ly hôn tại Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên.
6. Bình luận Khoa học Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam - Đinh Thị Mai Phương (Chủ biên) - Viên khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp- NXB Chính trị quốc gia 2004
7. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000
8. Nghị quyết số 35/2000/QH 10 ngày 09/06/2000 quy định về việc thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.
9. Nghị định số 77/2001/NĐ- CP ngày 22/10/2001 quy định chi tiết về đăng kí kết hôn theo Nghị quyết 35/2000/QH 10 của Quốc Hội về thi hành Luật Hôn Nhân và gia đình năm 2000.
10. Nghị định số 70/2001/NĐ- CP ngày 03/10/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.
11. Thông tư liên tịch số 02/2000/NQ HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Để lại thắc mắc, nội dung bạn muốn tư vấn để Tổng đài [Luận văn 1080](#) tư vấn cho bạn nhé!

Liên hệ dịch vụ viết tiểu luận thuê:

<https://luanvan1080.com/dich-vu-nhan-viet-lam-thue-tieu-luan-tren-moi-linh-vuc.html>

Hoặc qua SĐT: 096.999.1080 hoặc email: luanvan1080@gmail.com để được giúp đỡ nhé!